ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Số: 1774 /KH-UBND	*Phú Thọ, ngày 19 tháng 05 năm 2022*

KẾ HOẠCH
Phát triển cây bưởi trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022 - 2025

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 150/QĐ-TTg ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển nông nghiệp và nông thôn bền vững giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Nghị quyết số 22/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ Kế hoạch số 4889/KH-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển nông, lâm nghiệp, thủy sản trên địa bàn tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2021 – 2025.

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại các văn bản: số 409/SNN-TT&BVTV ngày 28 tháng 3 năm 2022, số 662/SNN-TT&BVTV ngày 05 tháng 5 năm 2022, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch phát triển cây bưởi trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022 - 2025; nội dung cụ thể như sau:

Phần I
KẾT QUẢ PHÁT TRIỂN CÂY BƯỞI GIAI ĐOẠN 2016-2021

Phát triển cây bưởi trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2021 đã được quan tâm, chỉ đạo sát sao và đạt kết quả quan trọng: diện tích, năng suất, sản lượng và hiệu quả kinh tế cây bưởi tăng lên rõ rệt với các giống bưởi chủ lực là bưởi Đoan Hùng và bưởi Diễn; đến hết năm 2021, diện tích cây bưởi của tỉnh đạt 5,5 nghìn ha (tăng 2,6 nghìn ha so với năm 2016)1, diện tích cho sản phẩm 3,74 ha, sản lượng đạt 44,7 nghìn tấn (tăng 28,6 nghìn tấn so với năm 2016). Tư duy, nhận thức về phát triển sản xuất hàng hóa của người dân có nhiều chuyển biến tích cực; diện tích các vùng sản xuất tập trung, liên kết theo chuỗi giá trị được mở rộng, hình thành và phát triển 161 vùng sản xuất tập trung với diện tích 2,5 nghìn ha với nhiều mô hình thâm

[1] Diện tích bưởi xếp thứ 4 vùng trung du, miền núi phía Bắc, thứ 9 cả nước.

canh, sản xuất bưởi theo hướng hàng hóa, ứng dụng công nghệ cao, cấp mã số vùng trồng và truy suất nguồn gốc; chất lượng, mẫu mã bưởi ngày càng được cải thiện, nâng cao giá trị thu nhập từ cây bưởi, nhiều diện tích bưởi cho thu nhập 400-600 triệu đồng/ha, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống cho người dân trồng bưởi. Nhiều hoạt động quảng bá, xúc tiến thương mại được quan tâm tổ chức như: Lễ hội bưởi Đoan Hùng và Hội chợ nông sản Phú Thọ (năm 2018), Hội chợ quảng bá, kết nối giao thương sản phẩm OCOP và nông sản tỉnh Phú Thọ (năm 2020)... qua đó góp phần bảo vệ và phát triển thương hiệu bưởi đặc sản Đoan hùng nói riêng và bưởi Phú Thọ nói chung và được nhiều thị trường trong và ngoài nước biết đến.

Qua 5 năm triển khai thực hiện phát triên cây bưởi đã khẳng định việc lựa chọn và chỉ đạo phát triển cây bưởi là trồng chủ lực của tỉnh là đúng hướng; góp phần đổi mới tư duy phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa, nâng cao giá trị thu nhập trên đơn vị diện tích đất canh tác, nhiều hộ gia đình đã vươn lên làm giàu từ cây bưởi, đóng góp quan trọng trong phát triển kinh tế xã hội và xây dựng nông thôn mới ở nhiều địa phương.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, phát triển sản xuất bưởi còn một số tồn tại, hạn chế cần quan tâm chỉ đạo khắc phục trong thời gian tới như: Công tác chỉ đạo của một số địa phương còn chưa được quan tâm, chưa xác định vùng sản xuất hàng hóa để tập trung chỉ đạo; phát triển sản xuất gắn với tiêu thụ theo chuỗi còn chậm và thiếu chặt chẽ, đa số tiêu thụ qua thương lái, không có hợp đồng; quy mô sản xuất phần lớn còn nhỏ lẻ, phân tán, diện tích tập trung chưa nhiều, chưa đạt quy mô sản xuất hàng hóa lớn; người dân chưa quan tâm đầu tư và áp dụng đầy đủ quy trình kỹ thuật do đó năng suất, sản lượng chưa ổn định, chất lượng mẫu mã quả chưa đồng đều; công tác quản lý nhà nước về giống, về thương hiệu bưởi đặc sản còn hạn chế; hoạt động của các hợp tác xã, tổ hợp tác còn mang tính hình thức, hiệu quả chưa cao; thu hút doanh nghiệp đầu tư phát triển sản xuất, bảo quản, chế biến, tiêu thụ bưởi còn khó khăn.

Phần II
KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN CÂY BƯỞI GIAI ĐOẠN 2022-2025

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Phát triển cây bưởi theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, quy mô lớn gắn với đổi mới, nâng cao hiệu quả các hình thức tổ chức sản xuất, hình thành và phát triển các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại liên kết sản xuất, chế biến và tiêu thụ theo chuỗi giá trị ngành hàng chủ lực của tỉnh;

- Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ kỹ thuật cải thiện, nâng cao chất lượng, mẫu mã, giá trị, thương hiệu và sức cạnh tranh của sản phẩm, đáp ứng yêu cầu của thị

trường trong nước và xuất khẩu; tăng cường hoạt động quảng bá, xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm;

- Chú trọng thu hút đầu tư xây dựng các cơ sở sơ chế, đóng gói, bảo quản và chế biến nhằm đa dạng hóa sản phẩm, đảm bảo tiêu chuẩn vào các kênh phân phối lớn, các sàn thương mại điện tử.

2. Mục tiêu cụ thể

- Đến năm 2025: diện tích cây bưởi trên địa bàn tỉnh khoảng 5,5 nghìn ha (trong đó: bưởi đặc sản Đoan Hùng khoảng 1,5 nghìn ha, bưởi diễn và bưởi khác 4 nghìn ha); trong đó diện tích cho sản phẩm 5,0 nghìn ha, tổng sản lượng bưởi đạt khoảng 62,2 nghìn tấn, tăng 40% (18 nghìn tấn) so với năm 2021, giá trị thu được từ cây bưởi đạt trên 800 tỷ đồng;

- Trồng mới, trồng bổ sung, thay thế khoảng 500 ha để nâng diện tích vùng bưởi tập trung đạt trên 3 nghìn ha; trong đó tập trung rà soát, khai thác có hiệu quả khoảng 200 ha từ quỹ đất Công ty lâm nghiệp trực thuộc Tổng công ty Giấy Việt Nam bàn giao về cho tỉnh quản lý (tập trung tại các xã: Phương Trung, Bằng Luân, Ca Đình, Tây Cốc, Ngọc Quan, Phú Lâm, Bằng Doãn, Minh Lương huyện Đoan Hùng và một số xã trên địa bàn huyện Hạ Hòa giáp ranh với huyện Đoan Hùng) để thu hút đầu tư phát triển vùng hàng hóa;

- Áp dụng đồng bộ các tiến bộ khoa học kỹ thuật, quy trình sản xuất an toàn, nâng cao chất lượng, mẫu mã và giá trị sản phẩm; phấn đấu 100% diện tích vùng trồng tập trung được chứng nhận VietGAP và mở rộng diện tích sản xuất an toàn theo hướng hữu cơ, GAP khác; thiết lập mã số vùng trồng đối với các vùng trồng tập trung phục vụ tiêu thụ trong nước và xuất khẩu đạt 3 nghìn ha, trong đó 600 ha đủ điều kiện xuất khẩu;

- Liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị tại các vùng trồng tập trung nhằm nâng cao giá trị gia tăng, phát triển bền vững; giá trị sản phẩm được sản xuất dưới các hình thức hợp tác, liên kết đạt trên 60%;

- Phấn đấu đến năm 2025, thu nhập bình quân 1 ha bưởi tăng 1,5 lần so với năm 2021.

(Chi tiết tại các Phụ lục số 2,3,4,5 kèm theo)

II. NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo phát triển cây bưởi

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh về phát triển nông nghiệp nói chung và phát triển cây bưởi nói riêng tại các văn bản: số 4889/KH-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2022 về kế hoạch phát triển nông, lâm nghiệp, thủy sản trên địa bàn tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2021-2025; số 2256/UBND-KTN ngày 31 tháng 5 năm 2018, số 4985/UBND-KTN ngày 30

tháng 10 năm 2019 về tăng cường công tác chỉ đạo thực hiện phát triển cây bưởi đặc sản Đoan Hùng, bưởi Diễn và cây ăn quả có múi khác trên địa bàn tỉnh...

- Tăng cường sự lãnh chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền, nhất là đối với các huyện có diện tích bưởi lớn (Đoan Hùng, Thanh Sơn, Yên Lập, Hạ Hòa) tập trung rà soát, xác định rõ các vùng sản xuất tập trung trên địa bàn để chỉ đạo cụ thể hóa bằng các kế hoạch, chương trình, dự án; thực hiện giao chỉ tiêu đến từng xã để chỉ đạo phát triển cây bưởi; vận động thực hiện dồn đổi, chuyển đổi ruộng đất, cải tạo vườn tạp để trồng mới, trồng bổ sung, hình thành phát triển các vùng sản xuất tập trung và tổ chức sản xuất đảm bảo quy trình kỹ thuật;

- Tăng cường chỉ đạo đổi mới, nâng cao hiệu quả các hình thức tổ chức sản xuất theo hướng liên kết giữa doanh nghiệp và trang trại, Hợp tác xã, các hộ nông dân trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm; nâng cao năng lực sản xuất, khả năng cạnh tranh; sản xuất tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi ngành hàng, đáp ứng yêu cầu đảm bảo chất lượng và truy xuất nguồn gốc sản phẩm bưởi quả.

2. Đổi mới nâng cao hiệu quả các hình thức tổ chức sản xuất

- Củng cố nâng cao hiệu quả hoạt động 01 Liên hiệp hợp tác xã, 11 hợp tác xã, 62 Tổ hợp tác và 17 trang trại; thành lập mới 15-20 các Hợp tác xã, Tổ hợp tác liên kết sản xuất, kinh doanh bưởi tại các vùng trồng tập trung để hình thành chuỗi;

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trở thành các tác nhân kinh tế quan trọng trong hoạt động dịch vụ cung cấp vật tư đầu vào, đầu ra ổn định cho các thành viên, giảm dần các khâu trung gian; khuyến khích phát triển hợp tác xã, trang trại, tổ hợp tác liên kết tổ chức sản xuất hình thành vùng hàng hóa tập trung, thống nhất trong tổ chức sản xuất và tiêu thụ sản phẩm;

- Thu hút các doanh nghiệp đầu tư liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, gắn vùng sản xuất tập trung với các cơ sở sơ chế, đóng gói, bảo quản, các hệ thống bán buôn, bán lẻ, các siêu thị, chợ đầu mối... thông qua hợp đồng tiêu thụ; hình thành, phát triển các chuỗi sản xuất bền vững, trong đó doanh nghiệp giữ vai trò nòng cốt, dẫn dắt, đưa khoa học công nghệ, trình độ quản trị và kinh tế số vào chuỗi giá trị.

3. Rà soát phát triển các vùng sản xuất tập trung quy mô hàng hóa

- Tiếp tục rà soát, xác định qũy đất để phát triển các vùng bưởi tập trung hàng hóa, nhất là đối với diện tích đất các công ty Lâm nghiệp trực thuộc Tổng Công ty Giấy Việt Nam bàn giao cho tỉnh quản lý, tập trung chủ yếu ở huyện Đoan Hùng và một số xã trên địa bàn huyện Hạ Hòa giáp ranh với huyện Đoan Hùng để thu hút các doanh nghiệp có tiềm lực kinh tế đầu tư phát triển sản xuất gắn với bảo quản, chế biến và thị trường tiêu thụ;

- Các huyện vùng trọng điểm bưởi (Đoan Hùng, Hạ Hòa, Thanh Sơn, Yên Lập) rà soát, bố trí quỹ đất trồng bổ sung, thay thế 280 ha để mở rộng, hình thành thêm các vùng trồng bưởi tập trung quy mô lớn; đến năm 2025, hình thành 222 vùng sản xuất tập trung với quy mô 3 nghìn ha (tăng 61 vùng so với năm 2021);

- Khuyến khích các hộ có diện tích đất cao hạn kém hiệu quả, đất trồng sắn, đất vườn tạp… hiện đang trồng các cây trồng khác hiệu quả kinh tế thấp xen kẽ ở các vùng trồng bưởi chuyển sang trồng bưởi hình thành vùng tập trung.

(chi tiết tại Phụ lục 3,4 kèm theo)

4. Tăng cường quản lý nâng cao chất lượng giống

- Khuyến khích, tạo điều kiện cho các cơ sở nghiên cứu, sản xuất giống cây trồng (Viện, Trung tâm, doanh nghiệp…) đóng trên địa bàn tỉnh đầu tư nâng cấp, sản xuất giống theo hướng công nghiệp hiện đại; ứng dụng công nghệ sinh học trong chọn tạo, phục tráng, khai thác nguồn gen đặc sản của tỉnh tạo ra giống mới chất lượng tốt, thích ứng với biến đổi khí hậu, sản phẩm có tính cạnh tranh cao trên thị trường (trong đó chú trọng nâng cao chất lượng giống bưởi đặc sản Đoan Hùng);

- Thực hiện khảo nghiệm, thử nghiệm, theo dõi các giống bưởi mới chất lượng cao, thích ứng với biến đổi khí hậu để bổ sung vào cơ cấu giống của tỉnh như: bưởi Da xanh, bưởi đỏ Hòa Bình, bưởi Phúc Kiến…

- Quản lý tốt 249 cây đầu dòng đã được công nhận, xác định những cây sạch bệnh, đảm bảo tiêu chuẩn lấy mắt ghép cung cấp cho các vườn sản xuất nhân giống phục vụ trồng mới, trồng bổ sung;

- Quản lý chặt chẽ hoạt động của các cơ sở sản xuất giống trên địa bàn tỉnh, đảm bảo nguồn vật liệu nhân giống đưa vào sản xuất phải được lấy từ các cây đầu dòng đủ tiêu chuẩn, chất lượng được Sở Nông nghiệp và PTNT công nhận; hướng dẫn người dân mua cây giống tại các cơ sở sản xuất đủ điều kiện, đảm bảo 100% cây giống bưởi đưa vào canh tác trên địa bàn tỉnh có hồ sơ, nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng.

5. Ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật

- Tổ chức tuyên truyền, tập huấn kỹ thuật nâng cao trình độ thâm canh cho người sản xuất; áp dụng đồng bộ quy trình kỹ thuật trong trồng, thâm canh bưởi, quản lý sức khoẻ cây trồng tổng hợp (IPHM) sử dụng giống sạch bệnh, tưới nước tiết kiệm, tỉa cành, tạo tán, ghép cải tạo, thụ phấn bổ sung; sử dụng thuốc BVTV sinh học, chú trọng bón phân hữu cơ, hữu cơ vi sinh; áp dụng các biện pháp cải tạo, bảo vệ đất như trồng cây theo đường đồng mức, tăng độ che phủ, trồng xen... tăng năng suất, chất lượng, cải thiện mẫu mã đồng đều về chất lượng và kích thước quả;

- Mở rộng diện tích được chứng nhân tiêu chuẩn VietGAP, hữu cơ, đảm bảo an toàn thực phẩm; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản lý, truy suất nguồn gốc từ khâu nhân giống, trồng, chăm sóc, khai thác đến sản xuất, chế biến, tiêu thụ các sản phẩm bưởi quả; duy trì và quản lý tốt 03 vùng đã được cấp mã số vùng trồng, tiếp tục thiết lập các vùng trồng có quy mô diện tích từ 10 ha/vùng trở lên đủ điều kiện được cấp mã số vùng trồng, truy suất nguồn gốc sản phẩm;

- Nghiên cứu, thử nghiệm hoàn thiện các quy trình kỹ thuật trồng, chăm sóc, bảo quản có hiệu quả, phù hợp với điều kiện sản xuất của từng vùng để khuyến cáo nhân rộng;

- Tranh thủ sự hỗ trợ, giúp đỡ của các cơ quan nghiên cứu khoa học nhằm nghiên cứu cải thiện chất lượng, nâng cao mẫu mã bưởi quả, khắc phục tình trạng bưởi đặc sản có nhiều hạt, đảm bảo tiêu chuẩn hàng hóa phục vụ chế biến và xuất khẩu.

6. Đẩy mạnh chế biến sâu, đa dạng hóa sản phẩm

- Ngoài sản phẩm bưởi chủ yếu được tiêu thụ dưới dạng quả tươi tại thị trường trong nước và xuất khẩu, khuyến khích, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, cơ sở chế biến đầu tư mới, ứng dụng công nghệ sinh học chế biến sâu, chuyển dịch cơ cấu sản phẩm phù hợp thị hiếu, nhu cầu của thị trường như nước ép bưởi, nước bưởi cô đặc, mứt bưởi, rượu vang....; phấn đấu đến năm 2025, có 2 sản phẩm chế biến từ bưởi (nước ép bưởi, tinh dầu bưởi) được chứng nhận sản phẩm OCOP;

- Khuyến khích phát triển các sơ sở sản chế biến các sản phẩm từ các phụ phẩm tạo ra các sản phẩm phong phú về chủng loại, giá trị gia tăng cao, thân thiện môi trường như: Từ nguyên liệu vỏ bưởi chế biến các sản phẩm tinh dầu bưởi, dầu gội, sữa tắm, nước dưỡng tóc, nước rửa bát....; cùi bưởi làm nguyên liệu chế biến chè bưởi, mứt bưởi; quả non tỉa bỏ theo yêu cầu kỹ thuật cung cấp cho các nhà vườn ghép cây cảnh chơi tết.

7. Xúc tiến thương mại, phát triển thị trường tiêu thụ

- Thực hiện tốt công tác xúc tiến thương mại, phát triển thương hiệu sản phẩm bưởi Phú Thọ, đặc biệt 02 giống bưởi đặc sản Đoan Hùng (Bưởi Sửu, bưởi Bằng Luân); phấn đấu đến năm 2025 có 16 sản phẩm bưởi quả được chứng nhận sản phẩm OCOP từ 3 sao trở lên, trong đó 02 sản phẩm bưởi Bằng Luân, bưởi Sửu Chí Đám đạt tiêu chuẩn 5 sao (sản phẩm Quốc gia);

- Tăng cường quản lý, truy xuất nguồn gốc sản phẩm thông qua việc dán tem các sản phẩm bưởi Phú Thọ đủ tiêu chuẩn chất lượng, mẫu mã, minh bạch thông tin về sản phẩm bảo vệ quyền lợi người sản xuất, lợi ích người tiêu dùng, bảo vệ thương hiệu sản phẩm bưởi Phú Thọ;

- Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại quảng bá sản phẩm bưởi quả Phú Thọ thông qua các lễ hội, các dịch vụ du lịch, các hội chợ trong và ngoài tỉnh; kết nối tiêu thụ vào hệ thống các siêu thị: BigC, Coopmart,... các kênh phân phối chính thức và uy tín, hệ thống cửa hàng trên trạm dừng nghỉ đường cao tốc, các chợ đầu mối, các sàn giao dịch thương mại điện tử; đẩy mạnh phát triển ứng dụng thương mại điện tử, quảng bá và bán hàng trên các trang mạng xã hội (Facebook, zalo...) nhằm tăng cường quảng bá, giới thiệu, kết nối tiêu thụ, xuất khẩu sản phẩm nhanh, hiệu quả, giảm thiểu các chi phí;

- Nâng cao năng lực dự báo, đánh giá, cảnh báo thông tin về thị trường tiêu thụ nông sản chủ lực, kịp thời cung cấp thông tin về thị trường để các cơ quan chức năng, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ dân chủ động điều chỉnh sản xuất phù hợp với nhu cầu thị trường, hạn chế thấp nhất tình trạng thừa cung, ùn ứ, đứt gãy chuỗi cung ứng. Hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ dân năng lực tiếp cận thị trường (thiết lập mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói, bảo hộ thương hiệu...);

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên môn của Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và PTNT (Cục xuất nhập khẩu, Cục xúc tiến thương mại, Cục BVTV, Cục Chế biến và phát triển thị trường nông sản,...) nghiên cứu, tiếp cận các thị trường xuất khẩu như: Nga, Đài Loan, Nhật Bản, Eu,…

8. Về công tác thông tin, tuyên truyền, đào tạo tập huấn

- Tăng cường tuyên truyền, quán triệt, phổ biến chủ trương, định hướng, chính sách phát triển cây bưởi và hiệu quả kinh tế từ cây bưởi đến mọi tầng lớp nhân dân trên các phương tiện thông tin đại chúng; tạo sự đồng thuận cao, thống nhất từ nhận thức đến hành động góp phần phát triển bền vững cây bưởi; đổi mới tư duy từ sản xuất đơn lẻ sang liên kết theo chuỗi giá trị, từ sản xuất đơn giá trị sản phẩm sang tích hợp sản phẩm đa giá trị;

- Thực hiện tốt công tác đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực về quản lý, tổ chức sản xuất, cập nhật và áp dụng tiến bộ kỹ thuật, thông tin thị trường; đảm bảo 100% thành viên HTX, trang trại, nông dân nòng cốt tại các vùng sản xuất bưởi tập trung được đào tạo, tập huấn;

- Xây dựng tài liệu tuyên truyền, tổ chức các Hội nghị triển khai, các lớp tập huấn, đào tạo,... về kỹ thuật trồng, chăm sóc, sản xuất an toàn VietGAP, hữu cơ; hướng dẫn thu hoạch, sơ chế, bảo quản, đảm bảo an toàn thực phẩm; hướng dẫn quản lý diện tích đã được cấp mã số vùng trồng đảm bảo tiêu chuẩn xuất khẩu.

9. Cơ chế, chính sách

- Triển khai thực hiện có hiệu quả, kịp thời các cơ chế, chính sách hỗ trợ của trung ương, của tỉnh; tập trung hỗ trợ vào các khâu khó, khâu yếu của quá trình sản xuất như: đất đai, tín dụng, ứng dụng khoa học công nghệ nâng cao

chất lượng, mẫu mã bưởi quả; đảm bảo an toàn thực phẩm; chế biến, bảo quản và phát triển thị trường;

- Thực hiện theo Nghị quyết số 22/2021/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2021 của HĐND tỉnh Phú Thọ ban hành chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Phú Thọ: Hỗ trợ khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm; hỗ trợ tích tụ, tập trung đất đai phát triển sản xuất; hỗ trợ trồng mới, trồng bổ sung và nâng cao chất lượng bưởi thời kỳ kinh doanh; thưởng sản phẩm đạt chuẩn OCOP;

- Huy động, lồng ghép nguồn vốn hợp pháp khác của các chương trình, dự án, tổ chức, cá nhân để triển khai thực hiện đề án.

III. DỰ KIẾN KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Dự kiến kinh phí thực hiện kế hoạch giai đoạn 2022 - 2025 từ ngân sách nhà nước và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác 69.090 triệu đồng;

- Các nguồn vốn khác do tổ chức, cá nhân tự đảm bảo kinh phí triển khai thực hiện.

(Chi tiết theo phụ lục 6 kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và PTNT

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo mục tiêu kế hoạch; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện; định kỳ hàng năm tổng hợp báo cáo đánh giá kết quả thực hiện và tổ chức sơ kết, tổng kết;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, xác định cụ thể diện tích các vùng sản xuất tập trung; nhất là quỹ đất các Công ty lâm nghiệp trực thuộc Tổng công ty Giấy Việt Nam bàn giao về cho tỉnh quản lý để phát triển cây bưởi thành vùng sản xuất hàng hóa tập trung;

- Xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, dự án phát triển sản xuất gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm; đổi mới, nâng cao hiệu quả tổ chức sản xuất (Trang trại, Hợp tác xã, tổ hợp tác, hiệp hội, nhóm hộ...) liên kết với các doanh nghiệp sản xuất theo hướng hàng hóa, đảm bảo chất lượng, đủ điều kiện đưa vào tiêu thụ tại hệ thống phân phối hiện đại, hình thành chuỗi giá trị ngành hàng chủ lực của tỉnh;

- Tổ chức đầy đủ các lớp tập huấn áp dụng quy trình kỹ thuật, áp dụng các tiêu chuẩn thực hành nông nghiệp tốt (VietGaP, GlobalGAP, HACCP,..); thiết lập, giám sát mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói; sản phẩm được kiểm soát chất lượng, truy xuất nguồn gốc; quản lý tốt nguồn cây giống cung ứng phục vụ cho trồng mới, trồng bổ sung… góp phần nâng cao chất lượng, giá trị sản phẩm;

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh tỉnh bố trí, lồng ghép các nguồn vốn đầu tư phát triển các vùng trồng bưởi tập trung phục vụ sản xuất;

- Tăng cường các hoạt động xúc tiến đầu tư, thu hút các doanh nghiệp có tiềm lực đầu tư phát triển sản xuất, bảo quản, chế biến và tiêu thụ bưởi trên địa bàn tỉnh, nhất là đối với quỹ đất các Công ty lâm nghiệp trực thuộc Tổng công ty Giấy Việt Nam bàn giao về cho tỉnh quản lý.

3. Sở Tài chính: Tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, bố trí nguồn ngân sách hỗ trợ phát triển cây bưởi; hướng dẫn thanh, quyết toán nguồn kinh phí theo quy định hiện hành.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh cơ chế, chính sách liên quan đến đất đai, môi trường tạo điều kiện thuận lợi tích tụ, tập trung đất đai để phát triển sản xuất hàng hóa quy mô lớn.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hỗ trợ triển khai các nhiệm vụ khoa học công nghệ ứng dụng vào sản xuất nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, kỹ thuật trồng chăm sóc, bảo quản, sơ chế, chế biến sản phẩm Bưởi;

- Quản lý và phát triển chỉ dẫn địa lý Bưởi Đoan Hùng; hỗ trợ xây dựng, quản lý và phát triển nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận cho các vùng sản xuất Bưởi trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn xây dựng, công bố tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, truy xuất nguồn gốc, mã số mã vạch sản phẩm.

6. Sở Công Thương, Cục quản lý thị trường

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT hỗ trợ, hướng dẫn các địa phương đổi mới phương thức kinh doanh, tiêu thụ nông sản theo chuỗi bền vững; ứng dụng thương mại điện tử và truy xuất nguồn gốc sản phẩm đáp ứng yêu cầu của thị trường trong nước và quốc tế; đảm bảo hài hòa lợi ích giữa các chủ thể tham gia kênh tiêu thụ nhằm tạo lập và duy trì các liên kết bền vững; khắc phục hình thức tiêu thụ qua thương lái không có hợp đồng;

- Đẩy mạnh thực hiện các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối thị trường thiêu thụ sản phẩm bưởi quả như: tham gia các hội nghị, hội chợ, triển lãm giới thiệu nông sản; kết nối các doanh nghiệp trong và ngoài nước thông qua hình thức hợp tác, liên kết sản xuất, tiêu thụ nông sản; tuyên truyền quảng bá sản phẩm trên sàn thương mại điện tử;

- Tăng cường quản lý kiểm tra, giám sát các cơ sở sản xuất, buôn bán sản phẩm bưởi quả đảm bảo an toàn thực phẩm và quản lý, sử dụng thương hiệu

bưởi theo quy định; xử lý nghiêm các trường hợp trà trộn buôn bán các loại quả kém chất lượng, không đúng chủng loại làm mất uy tín, thương hiệu bưởi quả Phú Thọ.

7. Liên minh Hợp tác xã

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, các cơ quan liên quan tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ thành lập mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nông nghiệp; thực hiện hiệu quả chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; hỗ trợ phát triển mô hình hợp tác, liên kết doanh nghiệp, hợp tác xã, nông hộ trong sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm bưởi.

8. Sở Thông tin và truyền thông, Báo Phú Thọ, Đài phát thanh và Truyền hình tỉnh

Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan đẩy mạnh các hoạt động thông tin, tuyên truyền về chủ trương, định hướng phát triển, các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển cây bưởi và nội dung Kế hoạch; hiệu quả kinh tế trong sản xuất bưởi; tuyên truyền các quy trình kỹ thuật trồng, chăm sóc, thu hoạch, bảo quản; giới thiệu các mô hình trồng bưởi, mô hình liên kết theo chuỗi giá trị đạt hiệu quả cao; tuyên truyền nâng cao ý thức, trách nhiệm của người dân trong xây dựng, bảo vệ và phát triển thương hiệu bưởi Phú Thọ.

9. Ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị

- Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch trên địa bàn, trong đó tập trung cụ thể hóa bằng các chương trình, dự án để tổ chức thực hiện đảm bảo hiệu quả, phấn đấu đạt và vượt mức chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các bộ phận chuyên môn bám sát cơ sở, hướng dẫn người dân tổ chức sản xuất đảm bảo đạt hiệu quả cao;

- Tổ chức tuyên truyền, chỉ đạo, giao chỉ tiêu cụ thể cho các xã triển khai thực hiện các nhiệm vụ của kế hoạch; rà soát, xác định cụ thể quỹ đất phát triển các vùng sản xuất bưởi tập trung, thu hút các doanh nghiệp, hợp tác xã, trang trại, tổ hợp tác... đầu tư phát triển sản xuất hoặc liên kết sản xuất gắn với bảo quản, chế biến và tiêu thụ theo chuỗi giá trị, nâng cao hiệu quả sản xuất;

- Có chính sách hỗ trợ từ ngân sách địa phương hỗ trợ phát triển cây bưởi trên địa bàn; vận dụng linh hoạt cơ chế, chính sách của tỉnh, lồng ghép các nguồn vốn khác để hỗ trợ đầu tư phát triển cây bưởi phù hợp với tiềm năng, lợi thế và nhu cầu của địa phương;

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn các cơ sở sản xuất giống thực hiện các biện pháp quản lý, sản xuất giống theo Quy chuẩn và các yêu cầu kỹ thuật đảm bảo chất lượng cây giống đưa vào sản xuất, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng. Theo chức năng, nhiệm vụ và phân cấp quản lý tăng cường

công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật trong sản xuất, kinh doanh giống cây trồng kịp thời phát hiện và xử lý các vi phạm.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, nghề nghiệp lĩnh vực nông nghiệp cấp tỉnh

- Đẩy mạnh các hoạt động thông tin, tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên tích cực tham gia, tổ chức sản xuất theo Kế hoạch; nhất là tăng cường liên kết sản xuất theo hướng hàng hóa gắn với tiêu thụ hình thành chuỗi, khắc phục hạn chế sản xuất nhỏ lẻ, thiếu liên kết, đẩy mạnh đầu tư ứng dụng tiến bộ kỹ thuật nâng cao năng suất, chất lượng, đảm bảo an toàn thực phẩm;

- Phối hợp với các sở, ngành có liên quan nắm bắt các khó khăn, vướng mắc của các đoàn viên, hội viên để kịp thời hỗ trợ giải quyết, tháo gỡ góp phần thúc đẩy phát triển sản xuất, nâng cao hiệu quả, thu nhập cho người dân sản xuất bưởi;

- Tăng cường giám sát việc tổ chức thực hiện các nội dung của kế hoạch, phản ánh kịp thời các hành vi vi phạm các quy định về sản xuất, kinh doanh giống, đảm bảo an toàn thực phẩm, bảo vệ và phát triển thương hiệu bưởi... với các cơ quan chức năng để xử lý theo quy định.

Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị và các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Bộ Nông nghiệp và PTNT (b/c);
- TTTU, TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, tổ chức đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành, thị;
- Liên minh HTX tỉnh;
- CVP, PCVPTH;
- Lưu: VT, KT6.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Ký bởi: Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ
Cơ quan: Tỉnh Phú Thọ
Ngày ký: 19-05-2022 15:34:55 +07:00

Nguyễn Thanh Hải